

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 25-02-2022
V/v “Ly hôn, tranh chấp
nuôi con khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Liên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Công Trường

Ông Nguyễn Thế Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 411/2021/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2021 về “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 02/2022/QĐXX-ST ngày 08 tháng 02 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Dương Thị Tr, sinh năm 1993; Địa chỉ: Tổ 7, khu phố X, phường Y, thị xã Z, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (vắng mặt - có đơn xin xét xử vắng mặt)

Bị đơn: Ông Đào Văn Nh, sinh năm 1992; Địa chỉ: Tổ 7, khu phố X, phường Y, thị xã Z, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (vắng mặt - có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện và quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Dương Thị Tr trình bày:

Bà Tr và ông Đào Văn Nh tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2012 có tổ chức lễ cưới được 2 bên gia đình đồng ý và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hắc Dịch, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 124 quyển số 01 ngày 30/10/2013. Sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống tại khu phố 1, phường Hắc Dịch.

Vợ chồng sống chung hạnh phúc đến năm 2020 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do ông Nh không chăm lo cho gia đình, vợ chồng không tâm đầu ý hợp, tính cách vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống dẫn đến bất hòa. Bà Tr và ông Nh tự sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay.

Nay bà Tr thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án cho bà Tráng được ly hôn với ông Nh

- Về con chung: Có 02 con chung tên Dương Gia B, sinh ngày 21/6/2013 và Đào Dương Bảo Y, sinh ngày 08/8/2017. Khi ly hôn bà Tráng yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 con chung, không yêu cầu ông Đào Văn Nh cấp dưỡng nuôi con

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Đào Văn Nh: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đặt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự cho ông Nh, đề ông Nh thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình. Nhưng ông Nh vắng mặt theo các giấy triệu tập, thông báo của Tòa án mà không có lý do chính đáng, và cũng không thể hiện ý kiến, cung cấp tài liệu chứng cứ để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình cho Tòa án.

Tại phiên tòa, ông Đào Văn Nh vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ thụ lý và giải quyết vụ việc trên là đúng thẩm quyền; trong quá trình giải quyết Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tiến hành các thủ tục đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Tr, tuyên xử cho bà Tr được ly hôn với ông Nh đồng thời giao 02 con chung tên Dương Gia B, sinh ngày 21/6/2013 và Đào Dương Bảo Y, sinh ngày 08/8/2017 cho bà Tr được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành; ông Nh không phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung, nợ chung đương sự không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Bị đơn có hộ khẩu đăng ký thường trú tại khu phố 1, phường Hắc Dịch, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ theo khoản 1 điều 28 và điểm a khoản 1 điều 35, Điều 36, Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự và quan hệ pháp luật của vụ án là “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”.

Về sự vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn: Nguyên đơn bà Dương Thị Tr, bị đơn ông Đào Văn Nh đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2] Nội dung giải quyết:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Dương Thị Tr và ông Đào Văn Nh tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hắc Dịch, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 124 quyển số 01 ngày 30/10/2013. Do đó, hôn nhân của bà Tr và ông Nh là hôn nhân hợp pháp.

Theo bà Tr thì vợ chồng sống chung hạnh phúc đến năm 2020 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do ông Nh không chăm lo cho gia đình, vợ chồng không tâm đầu ý hợp, tính cách vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống dẫn đến bất hòa. Bà Tr và ông Nh tự sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay.

Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, ông Nh không tham gia tố tụng, không có ý kiến để hàn gắn tình cảm gia đình. Xét thấy, bà Tr không còn tình cảm với ông Nh, hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, bà Tr yêu cầu xin ly hôn với ông Nh là có căn cứ chấp nhận theo quy định Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2.2] Về con chung, cấp dưỡng nuôi con: Căn cứ giấy khai sinh số 299 quyển số 02 ngày 05/11/2013 và giấy khai sinh số 319 ngày 16/8/2017 của Ủy ban nhân dân xã Hắc Dịch, huyện Tân Thành (nay là phường Hắc Dịch, thị xã Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, bà Dương Thị Tr và ông Đào Văn Nh có 02 con chung Dương Gia B, sinh ngày 21/6/2013 và Đào Dương Bảo Y, sinh ngày 08/8/2017.

Cháu B trên 07 tuổi, đang sống với bà Tr. Theo bản tự khai của cháu thì khi cha mẹ ly hôn cháu có nguyện vọng được sống với bà Tr.

Theo kết quả xác minh tại biên bản xác minh ngày 10/02/2022 tại Ủy ban nhân dân phường Hắc Dịch thì bà Tr và ông Nh không còn chung sống với nhau, hiện 2 con chung đang sống chung với bà Nh.

Tại đơn khởi kiện bà Tr yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 con chung và yêu cầu ông Nh cấp dưỡng nuôi con, tuy nhiên trong quá trình tố tụng bà Tr rút yêu cầu về việc yêu ông Nh cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy việc bà Tr không yêu cầu ông Nh cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện nên cần ghi nhận sự tự nguyện này.

Trong vụ án này, ông Nh cũng không tranh chấp quyền nuôi con. Để không làm ảnh hưởng cuộc sống của các con chung, cũng như đảm bảo điều kiện sống tốt nhất cho cháu B, cháu Y, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Tr giao 02 con chung Dương Gia B, sinh ngày 21/6/2013 và Đào Dương Bảo Y, sinh ngày 08/8/2017 cho bà Dương Thị Tr trực tiếp nuôi dưỡng, ông Đào Văn Nh không cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản chung: Bà Tr, ông Nh không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[2.4] Về nợ chung: Các đương sự không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Bà Tr phải nộp theo quy định của pháp luật.

[4] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 28, 35, 39, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Dương Thị Tr về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Dương Thị Tr và ông Đào Văn Nh được ly hôn.

2. Về con chung: Bà Dương Thị Tr và ông Đào Văn Nh có 02 con chung. Giao 02 con chung Dương Gia B, sinh ngày 21/6/2013 và Đào Dương Bảo Y, sinh ngày 08/8/2017 cho bà Dương Thị Tr trực tiếp nuôi dưỡng, ông Đào Văn Nh không cấp dưỡng nuôi con.

Ông Đào Văn Nh có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Dương Thị Tr phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Tr đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005649 ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ. Như vậy, bà Tr đã nộp đủ tiền án phí.

5. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25-02-2022) các đương sự có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm (riêng đối với người vắng mặt thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai).

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- UBND cấp xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

Lưu Thị Liên